

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Những điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của
giai cấp công nhân và
vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam trong quá trình thực
hiện sứ mệnh lịch sử
của giai cấp công nhân Việt Nam.

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Hà Xuân Tiến

Lớp : PLT09A01-02

Mã sinh viên : 22A4060350

Hà nội, ngày tháng năm 2020

Mục lục

MỤC LỤC.....	1
PHẦN 1: MỞ ĐẦU.....	2
PHẦN 2: NỘI DUNG.....	3
CHƯƠNG I : LUẬN CỨ LÝ LUẬN.....	3
I. Khái niệm giai cấp công nhân.....	3
II.Nội dung và những điều kiện khách quan.....	8
III. Vai trò của Đảng cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.....	12
IV. Những biện pháp để củng cố, tăng cường sự lãnh đạo của giai cấp công nhân.....	17
CHƯƠNG II. LUẬN CỨ THỰC TIỄN.....	18
LIÊN HỆ BẢN THÂN.....	20
C.KẾT LUẬN.....	21
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	22

PHẦN 1: MỞ ĐẦU

Trong giai đoạn mới hiện nay, công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đang diễn ra trên toàn thế giới, chủ nghĩa xã hội đang ở trong thời kỳ thoái trào, thời đại ngày nay vẫn đang là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới còn đang có nhiều biến động, tiêu cực... thì vấn đề làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân được đặt ra trở nên bức thiết hơn bao giờ hết, cả trên hai phương diện: lý luận và thực tiễn.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một phạm trù cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội khoa học, do đó nó đã được C.Mác - Ph.Ăngghen và Lênin nghiên cứu và phát triển hết sức hoàn thiện trong quá trình phát triển của lịch sử thế giới. Xét trên phương diện lịch sử, những nhận định và lý luận của các ông về giai cấp công nhân có tác dụng to lớn và đúng đắn. Còn đối với nước ta, vấn đề trên được Đảng ta rất chú trọng. Vì thế, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không chỉ thể hiện rõ trong các văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc, mà đây còn là một trong những đề tài nghiên cứu khoa học của nhiều nhà lý luận, nhà nghiên cứu lịch sử, và của nhiều thế hệ công nhân, sinh viên.

Sự tác động của sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không chỉ ảnh hưởng tới sự chuyển biến của lịch sử thế giới là thay đổi từ hình thái kinh tế này sang hình thái kinh tế khác, thay đổi từ chế độ kinh tế này sang chế độ kinh tế khác ... mà còn làm thay đổi tình hình kinh tế chính trị xã hội trên toàn thế giới, nó tác động tới quá trình sản xuất cụ thể, tới bộ mặt phát triển của thế giới.

Như vậy, vấn đề đặt ra là: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là gì? Nội dung, điều kiện khách quan quy định là gì? Trên phương diện lý luận và thực tiễn, nó được thể hiện ra sao? Và để củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của giai cấp công nhân cần phải tiến hành những biện pháp gì?

PHẦN 2: NỘI DUNG

Chương I: Luận cứ lý luận

I. Khái niệm giai cấp công nhân

Chính C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ: “Vấn đề là ở chỗ tìm hiểu xem giai cấp vô sản thực ra là gì và phù hợp với tồn tại ấy của bản thân nó, giai cấp vô sản buộc phải làm gì về mặt lịch sử “. Để chỉ giai cấp công nhân, các nhà kinh điển dùng nhiều khái niệm như: giai cấp vô sản, giai cấp xã hội, giai cấp công nhân ... hoàn toàn chỉ dựa vào việc bán sức lao động của mình và lao động làm thuê ở thế kỷ XIX, giai cấp vô sản hiện đại, giai cấp công nhân hiện đại, giai cấp công nhân đại công nghiệp như những cụm từ đồng nghĩa để biểu thị một khái niệm.

Trong các thuật ngữ này, tùy từng điều kiện mà ta sử dụng. Tuy nhiên, các thuật ngữ đó đều nói lên: Giai cấp công nhân- con đẻ của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa, giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất hiện đại. Ngoài các thuật ngữ trên, C.Mác và Ph.Ăngghen còn dùng những thuật ngữ có nội dung hẹp hơn để chỉ các loại công nhân trong các ngành khác nhau, trong các giai đoạn khác nhau của công nghiệp như: công nhân cơ khí là công nhân làm trong ngành cơ khí; công nhân dệt là công nhân làm trong ngành dệt; công nhân công trường thủ công là công nhân làm trong các công trường; công nhân nông nghiệp là công nhân làm trong ngành nông nghiệp có sử dụng các trang thiết bị của công

nghiệp ... Mặc dù các thuật ngữ trên có nhiều tên gọi khác nhau như thế nào đi nữa thì theo C.Mác và Ph.Ăngghen chúng vẫn chỉ mang hai thuộc tính căn bản.

Thứ nhất, về phương thức lao động, phương thức sản xuất: Giai cấp công nhân là lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành các công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại và xã hội hoá cao.

Thứ hai, về vị trí trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa: đó là những người lao động không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động cho nhà tư bản và bị nhà tư bản bóc lột về giá trị thặng dư.

Trong hai tiêu chí này, C.Mác và Ph.Ăngghen tới tiêu chí một đó là công nhân công xưởng, được coi là bộ phận tiêu biểu cho giai cấp công nhân hiện đại. Hai ông cho rằng: “Các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của nền đại công nghiệp”; “công nhân cũng là một phát minh của thời đại mới, giống như máy móc cũng vậy ... công nhân Anh là đứa con đầu lòng của nền đại công nghiệp hiện đại”.

Với tiêu chí thứ hai, C.Mác và Ph.Ăngghen cũng đặc biệt nhấn mạnh vì chính điều này khiến cho người công nhân trở thành giai cấp đối kháng với giai cấp tư sản: “giai cấp tư sản, tức là tư bản, mà lớn lên thì giai cấp vô sản, giai cấp công nhân hiện đại- tức là giai cấp chỉ có thể sống với điều kiện là kiếm được việc làm, và chỉ kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản- cũng phát triển theo. Những công nhân ấy, buộc phải tự bán mình để kiếm ăn từng bữa một, là một hàng hóa, tức là một món hàng đem bán như bất cứ một món hàng nào khác, vì thế họ phải chịu hết sự may rủi của cạnh tranh, mọi sự lên xuống của thị trường”. Tiêu chí này đã nói lên một trong những đặc trưng cơ bản nhất của giai cấp công nhân dưới chế độ tư bản, do đó C.Mác và Ph.Ăngghen còn gọi giai cấp công nhân là giai cấp vô sản.

Tại sao C.Mác và Ph.Ăngghen lại đặc biệt nhấn mạnh hai tiêu chí trên? Sở dĩ như vậy vì đây chính là hai vị trí phân biệt giai cấp công nhân với các giai cấp khác trong xã hội. Họ phải kiếm được việc làm và họ phải kiếm được việc làm khi họ bán được sức lao động.

Giữa giai cấp công nhân và giai cấp nông nhân có sự khác nhau. Hai khái niệm về hai giai cấp này khác nhau ở chỗ: Nông dân sử dụng tất cả các công cụ sản xuất để tạo ra một sản phẩm hoàn chỉnh; sản phẩm của nông dân mang tính chất cá nhân và công cụ sản xuất của họ còn thô sơ. Còn giai cấp công nhân có khác: công cụ sản xuất hiện đại; mỗi công nhân là một mắt khâu của công việc sản xuất; sản phẩm của họ mang tính chất xã hội.

Giai cấp công nhân cũng khác với vô sản lưu manh. Đó là giai cấp công nhân không có tư liệu sản xuất, họ tồn tại được là nhờ bị bóc lột giá trị thặng dư. Còn giai cấp tư sản, họ có nhiều tư liệu sản xuất nhưng lại không có sức lao động, họ phải thuê giai cấp công nhân và bóc lột sức lao động của giai cấp công nhân để tồn tại. Đây chính là hai mặt của một vấn đề.

Dưới chế độ chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân lại là những người lao động tự do, những người bán sức lao động để sống, họ là những người làm công ăn lương (hay làm thuê), là lao động trong lĩnh vực công nghiệp.

Hiện nay, cơ cấu ngành nghề của giai cấp công nhân đã có nhiều thay đổi to lớn. Bên cạnh lực lượng công nhân truyền thống, xuất hiện công nhân trình độ tự động hoá với việc áp dụng phổ biến công nghệ thông tin vào sản xuất. Bên cạnh những ngành công nghiệp truyền thống, xuất hiện công nhân hoạt động ở lĩnh vực dịch vụ. Thực tế, ở các nước tư bản, công nhân trong các ngành dịch vụ này chiếm 50% đến 70% lao động. Tuy nhiên, điều này không hề làm giảm vai trò của giai cấp công nhân trong nền kinh tế và ngay cả tỷ trọng của giai cấp công nhân trong dân cư. Bởi vì những người làm thuê trong các ngành dịch vụ gắn liền với công nghiệp và hoạt động theo lối công nghiệp

vẫn là công nhân xét cả trên hai thuộc tính về giai cấp công nhân. Mặt khác, bên cạnh trình độ thấp của giai cấp công nhân truyền thống đã xuất công nhân có trình độ cao, có xu hướng “tri thức hoá” và cũng ngày càng tiếp thu thêm đông đảo những người thuộc tầng lớp trí thức vào hàng ngũ của mình. Mặc dù vậy, bản chất về giai cấp công nhân cũng không hề thay đổi. Nếu trước kia, công nhân bán sức lao động chân tay là chủ yếu thì nay, họ bán cả sức lao động chân tay và lao động trí óc, giá trị ngày càng lớn và do đó càng bị bóc lột giá trị thặng dư theo chiều sâu. Giai cấp công nhân bắt đầu có sự thay đổi về tài sản. Phần lớn, họ không còn là những người vô sản trần trụi với hai bàn tay trắng, mà họ đã có một số tư liệu sản xuất phụ có thể cùng gia đình làm thêm; một số công nhân đã có cổ phần, cổ phiếu ở xí nghiệp.

Tuy vậy nhưng nó cũng không làm thay đổi toàn bộ lực lượng sản xuất cơ bản nhất, quyết định nhất đối với nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, họ vẫn bị bóc lột dưới những hình thức khác nhau. Giai cấp công nhân hiện nay không những trong lĩnh vực công nghiệp mà trong mọi ngành nghề khác nhau, có trình độ sản xuất khác nhau của nền công nghiệp hiện đại. Họ là những người trực tiếp đứng máy, không nằm trong dây chuyền sản xuất tự động, không kiểm tra hoạt động máy móc ... mà đó là những chuyên gia trực tiếp chăm lo nghiên cứu, sáng chế để không ngừng cải tiến máy móc nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động. Họ là những người hoạt động ở các ngành dịch vụ trực tiếp phục vụ cho sản xuất như bưu điện, viễn thông, giao thông vận tải,... Họ còn là những người lao động làm thuê trong các ngành dịch vụ đang trở thành những ngành công nghiệp thực sự như du lịch, ngân hàng, thông tin ... Đó còn là những nhân viên thừa hành làm công ăn lương phục vụ cho hệ thống quản lý của các công ty.

Đối với giai cấp công nhân ở thời kỳ đế quốc ta còn thấy bộ phận làm thuê trong các doanh nghiệp tư nhân. Xét về tư cách giai cấp, họ còn là những

người làm chủ, nhưng xét về góc độ cá nhân, những người này vẫn bị bóc lột giá trị thặng dư, do đó họ vẫn mang hai thuộc tính cơ bản của giai cấp công nhân. Do vậy họ vẫn nằm trong giai cấp công nhân.

Tóm lại, căn cứ vào hai tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân, ta có thể nói: những người lao động trong các ngành sản xuất công nghiệp, dịch vụ công nghiệp là công nhân, còn những người làm công ăn lương phục vụ trong các ngành khác như y tế, giáo dục, văn hoá, dịch vụ (không liên quan đến sản xuất công nghiệp) ... là những người lao động nói chung, họ đang được thu hút vào các tổ chức công đoàn nghề nghiệp nhưng họ không phải là công nhân.

Dưới chủ nghĩa xã hội, giai cấp công nhân trở thành giai cấp nắm chính quyền, thành giai cấp thống trị nhưng không thành giai cấp bóc lột, họ có nhiệm vụ lãnh đạo cuộc đấu tranh cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới, đại biểu cho toàn thể nhân dân lao động làm chủ những tư liệu sản xuất cơ bản đã được công hữu hoá. Sau khi xoá bỏ được mọi giai cấp, giai cấp công nhân sẽ không còn nữa. Lúc đó, công nhân sẽ như mọi lao động được giải phóng, đều có điều kiện phát triển tự do và toàn diện. Có thể nói, những quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về hai tiêu chí cơ bản của giai cấp công nhân cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị, vẫn là cơ sở phương pháp luận để chúng ta nghiên cứu giai cấp công nhân hiện đại, đặc biệt là để làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay. Từ hai tiêu chí trên ta có thể định nghĩa: “Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình hình thành và phát triển của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính chất xã hội hoá ngày càng cao; là lực lượng sản xuất cơ bản tiên tiến, trực tiếp hoặc tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ

xã hội; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội”.

II. Nội dung và điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1. Nội dung Lịch sử phát triển của thế giới chính là lịch sử phát triển của các hình thái kinh tế xã hội từ thấp đến cao.

Trong xã hội có giai cấp, để giải quyết mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất phát triển đến trình độ xã hội hoá cao với quan hệ sản xuất cũ, giữa giai cấp thống trị với giai cấp lao động phải phát triển từ hình thái kinh tế xã hội thấp đến cao. C.Mác và Ph.Ăngghen đã khẳng định vai trò của quần chúng nhân dân lao động: là người sáng tạo chân chính ra lịch sử; là người có vai trò quyết định sáng tạo công cụ sản xuất, giá trị thặng dư, chính trị xã hội.

Khi trong xã hội còn tồn tại giai cấp bóc lột trong một phương thức sản xuất với điều kiện phương thức sản xuất đó còn giữ vị trí tiên tiến, do đó phải đảm bảo quy luật lịch sử. Trong sự chuyển biến của hình thái kinh tế trong xã hội, là giai cấp trung tâm, có nhiệm vụ phải thoả mãn các điều kiện như: là giai cấp đại diện cho một phương thức sản xuất tiên tiến; là giai cấp có hệ tư tưởng độc lập; giai cấp này phải tiến hành thuyết phục tập hợp và tổ chức quần chúng làm cách mạng. Và hai nhiệm vụ quan trọng là: tiến hành xoá bỏ chế độ xã hội cũ; xây dựng hình thái kinh tế xã hội mới tiến bộ hơn..

Từ những kết luận của C.Mác và Ph.Ăngghen và những khẳng định về giai cấp công nhân hiện đại là giai cấp có tinh thần cách mạng triệt để, có khả năng tổ chức và lãnh đạo toàn thể nhân dân lao động tiến hành cuộc cải biến cách mạng, từ hình thái kinh tế xã hội tư bản sang hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa, giải phóng nhân loại khỏi ách áp bức, bất công và mọi hình thức bóc lột. Hay nói cách khác, nội dung tổng quát sứ mệnh lịch sử của

giai cấp công nhân là: xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xoá bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi sự áp bức bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản văn minh. Ph.Ăngghen viết:” Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy- đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại ”. Còn Lênin đã chỉ rõ:” Điểm chủ yếu trong học thuyết của C.Mác là ở chỗ nó làm sáng tỏ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội chủ nghĩa”.

Nội dung thực chất của sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân ở đây chính là: Trong lĩnh vực kinh tế: giai cấp công nhân tiến hành xoá bỏ chế độ tư hữu tư nhân tư liệu sản xuất, xây dựng chế độ công hữu tư liệu sản xuất, nâng cao năng suất lao động thoả mãn từng bước nhu cầu phát triển của nhân dân. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong lĩnh vực này chỉ rõ mục tiêu cuối cùng của giai cấp công nhân, thoả mãn nhu cầu ngày càng đầy đủ hơn: làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu. Do đó nó cần phải được thực hiện một cách lâu dài, gian khổ, trải qua từng bước cụ thể. Xoá bỏ chế độ chiếm hữu tư nhân tư liệu sản xuất; xây dựng chế độ công hữu là quá trình phù hợp nhưng phải dần dần từ từ. Tại sao phải xoá bỏ chế độ tư hữu?

Trong lĩnh vực chính trị: giai cấp công nhân phải trở thành giai cấp thống trị trong xã hội. Đó là phải đập tan chính quyền tư sản; xây dựng chính quyền nhà n- ước(nền chuyên chính vô sản): thực chất là để đảm bảo quyền lực chính trị thuộc về nhân dân, giữ vai trò quan trọng là công cụ xây dựng xã hội mới, là kiểu nhà nước: nhà nước nửa nhà nước và nhà nước tự tiêu vong.

Trong lĩnh vực xã hội đó là: phải tiến hành xoá bỏ giai cấp bóc lột; phải tiến hành xoá bỏ giai cấp nói chung, tạo ra sự bình đẳng trong quan hệ giữa người với người ở đây xoá bỏ giai cấp bóc lột với tư cách là giai cấp chứ không xoá bỏ các cá nhân vì họ có thể là những cá nhân có ích trong xã hội mới. Có thể nói nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân bao gồm

bốn sự nghiệp. Đó là sự nghiệp giải phóng giai cấp; sự nghiệp giải phóng xã hội, dân tộc; sự nghiệp giải phóng người lao động; và sự nghiệp giải phóng con người. Đây chính là nấc thang phát triển trong sự phát triển của hình thái kinh tế xã hội. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân phải được thực hiện trên toàn thế giới.

Và để thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một quá trình lâu dài, gian khổ, phức tạp, nên những người cộng sản phải kiên trì, không nóng vội, nó phải được tiến hành hai giai đoạn: tập trung lực lượng để giành chính quyền và tập trung lực lượng để xây dựng chế độ xã hội mới. Trong giai đoạn đầu, giai cấp công nhân và chính đảng của mình tiến hành cuộc đấu tranh giành chính quyền của cách mạng vô sản. Các bước đấu tranh đó gồm: thiết lập một chính đảng cộng sản, đề ra cương lĩnh chính trị, đường lối chiến lược, sách lược, mục tiêu, phương hướng, biện pháp, giải pháp...; liên minh giai cấp công nhân, nông dân, xác định giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng; tạo tình thế như điều kiện khách quan trên thế giới và trong nước...

Trong công tác đối nội và đối ngoại sẽ sử dụng bạo lực trấn áp thù trong giặc ngoài. Về kinh tế, mục đích là đạt được năng suất lao động cao, nguyên tắc phân phối là làm theo năng lực, hưởng theo lao động; sử dụng các thành phần kinh tế, các hình thức sở hữu: sở hữu toàn dân (sở hữu nhà nước), sở hữu tập thể, sở hữu cá thể, sở hữu tư bản nhà nước, sở hữu tư nhân. Do đó cần nắm vững cơ chế Đảng cộng sản lãnh đạo, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa quản lý, nhân dân lao động làm chủ dựa trên pháp luật của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa (nguyên tắc tập trung dân chủ). Về văn hoá tư tưởng: kế thừa có chọn lọc tri thức văn hoá truyền thống dân tộc, kết hợp với tri thức văn hoá của nhân loại (khoa học kỹ thuật công nghệ của nền kinh tế tri thức), và định hướng xã hội là định hướng tư tưởng cá nhân.

Về quân sự, xây dựng chiến lược quốc phòng toàn dân và an ninh quốc gia. Về ngoại giao, phát triển quan hệ song phương, đặt vấn đề dân tộc và lợi ích là trên hết. Vì vậy đường lối đặt ra phải phù hợp với quy luật khách quan, hợp lòng dân, chống thù trong giặc ngoài và mọi âm mưu diễn biến hoà bình của đế quốc.

2. Những điều kiện khách quan Học thuyết C.Mác và Ph.Ăngghen về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là luận chứng khoa học về địa vị kinh tế xã hội và vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, về mục tiêu và con đường để giai cấp đó hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

Trên cơ sở phân tích một cách khách quan, khoa học những điều kiện kinh tế của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa cũng như những điều kiện chính trị, xã hội đã tạo nên các quan hệ giai cấp trong xã hội tư bản, Mác và Ăng ghen đã phát hiện vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là giai cấp tiên hành cách mạng vô sản, đánh đổ chủ nghĩa tư bản, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Xuất phát từ những điều kiện kinh tế – xã hội khách quan, Mác và Ăng ghen thấy rõ giai cấp vô sản là giai cấp gắn với lực lượng sản xuất tiên tiến nhất dưới chủ nghĩa tư bản, là con đẻ của nền sản xuất đại công nghiệp, được nền đại công nghiệp tôi luyện, tổ chức thành một giai cấp không chỉ có ý chí cách mạng triệt để chống lại ách áp bức, bóc lột tư bản chủ nghĩa, mà còn là giai cấp cách mạng có khả năng giác ngộ về vai trò và sứ mệnh lịch sử tự giải phóng mình bằng cách giải phóng toàn xã hội khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa, thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Bên cạnh đó, giai cấp vô sản còn giác ngộ, đoàn kết giai cấp vô sản các dân tộc bị áp bức trên phạm vi toàn thế giới trong cuộc đấu tranh lật đổ chủ nghĩa tư bản, thiết lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, chế độ không có người bóc lột người. “Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!” là khẩu hiệu chiến đấu phản ánh đầy đủ nguyên

lý về vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản mà Mác và Ăng ghen đã phát hiện ra.

Phát kiến vĩ đại của Mác và Ăng ghen về vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, qua thử thách của thời gian và kiểm nghiệm của thực tiễn, cho đến nay, vẫn còn nguyên giá trị. Bảo vệ và phát triển lý luận về vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân chính là bảo vệ một trong những nội dung cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác- Lênin.

Đánh giá về những cống hiến vĩ đại của Mác đối với lịch sử và sức sống của chủ nghĩa Mác, Lênin khẳng định: “Học thuyết của Mác là học thuyết vạn năng, vì nó là học thuyết chính xác, nó hoàn bị và chặt chẽ; nó cung cấp cho người ta một thế giới quan hoàn chỉnh không thỏa hiệp với bất cứ một sự mê tín nào, một thế lực phản động nào, một hành vi nào bảo vệ sự áp bức của giai cấp tư sản”.

III. Vai trò của đảng cộng sản trong quá trình thực hiện lịch sử của giai cấp công nhân.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân do địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp này quy định, nhưng để biến khả năng khách quan đó thành hiện thực thì phải thông qua nhân tố chủ quan của giai cấp công nhân. Trong những nhân tố chủ quan đó thì việc thành lập đảng cộng sản, một đảng trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là nhân tố giữ vai trò quyết định nhất bảo đảm cho giai cấp công nhân hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình.

a) Tính tất yếu của sự hình thành, phát triển chính đảng của giai cấp công nhân

Trong thực tế lịch sử, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại giai cấp tư sản đã nổ ra ngay từ khi chủ nghĩa tư bản hình thành và phát triển, theo quy luật có áp bức có đấu tranh. Mặc dù phong trào công nhân có thể phát triển về số lượng, quy mô cuộc đấu tranh có thể được mở rộng nhưng cuối cùng đều bị thất bại vì thiếu một lý luận khoa học và cách mạng soi đường. Chỉ khi nào giai cấp công nhân đạt đến trình độ tự giác bằng cách tiếp thu lý luận khoa học và cách mạng thì lúc đó phong trào đấu tranh của giai cấp này mới thật sự là phong trào mang tính chất chính trị. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ khi đi vào phong trào công nhân mới được biến thành sức mạnh vật chất để lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng xã hội mới. Như vậy, đảng cộng sản là sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân.

Khi đảng cộng sản ra đời, thông qua sự lãnh đạo của đảng, giai cấp công nhân nhận thức được vai trò, vị trí của mình trong xã hội, hiểu được con đường, biện pháp đấu tranh cách mạng, từ đó tập hợp được đông đảo quần chúng nhân dân lao động, thực hiện việc lật đổ chủ nghĩa tư bản, giải phóng giai cấp mình, giải phóng toàn xã hội và tổ chức xây dựng xã hội mới về mọi mặt.

Đảng cộng sản muốn hoàn thành vai trò lãnh đạo cách mạng thì trước hết phải luôn luôn chăm lo xây dựng về tư tưởng và tổ chức, phải luôn luôn làm cho đảng vững mạnh về chính trị, không ngừng nâng cao về trí tuệ, gắn bó với quần chúng nhân dân, có năng lực lãnh đạo và hoạt động thực tiễn.

b) Mối quan hệ giữa đảng cộng sản và giai cấp công nhân

Đảng cộng sản là tổ chức chính trị cao nhất của giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích và trí tuệ của giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân lao động.

Trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: "Những người cộng sản không phải là một đảng riêng biệt, đối lập với các đảng công nhân khác. Họ tuyệt nhiên không có một lợi ích nào tách khỏi lợi ích của toàn thể giai cấp vô sản" .

Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội của đảng cộng sản, là nguồn bổ sung lực lượng phong phú cho đảng cộng sản. Những đảng viên của đảng là những người công nhân giác ngộ lý tưởng cách mạng, được trang bị lý luận cách mạng, tự giác gia nhập đảng và được các tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân giới thiệu cho đảng. Trong hàng ngũ của đảng có những đảng viên không phải là công nhân, nhưng phải là người giác ngộ về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và luôn luôn phải đứng trên lập trường, trên lợi ích của giai cấp công nhân.

Đảng cộng sản là lãnh tụ chính trị của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Đảng viên là những người được trang bị lý luận, nắm được quan điểm, đường lối của đảng, do vậy "họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ là họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung của phong trào vô sản" . Cán bộ, đảng viên phải tuyên truyền phổ biến quan điểm, đường lối của đảng tới các tầng lớp nhân dân làm cho quần chúng nhân dân hiểu và phải bằng hành động gương mẫu của mình để tập hợp, lôi cuốn quần chúng nhân dân vào các phong trào cách mạng.

Đảng cộng sản có những lợi ích cơ bản thống nhất với lợi ích của giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động, vì thế đảng có thể thực hiện giác ngộ quần chúng nhân dân, đưa họ tham gia các phong trào cách mạng. Có tập hợp được quần chúng nhân dân, huy động được quần chúng tham gia các phong trào cách mạng thì những chủ trương, đường lối của đảng mới được thực hiện và khi đó đảng mới có sức mạnh, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân mới thực hiện được.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa với mục đích giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động ra khỏi tình trạng bị áp bức, bóc lột, đưa lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân lao động, do vậy thu hút được sự tham gia của quần chúng nhân dân lao động trong suốt quá trình cách mạng.

Giai cấp công nhân vừa là giai cấp lãnh đạo, vừa là động lực chủ yếu trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Giai cấp công nhân là sản phẩm của nền sản xuất đại công nghiệp, do vậy, ngày càng tăng lên về số lượng, nâng cao về chất lượng trong xã hội hiện đại. Giai cấp công nhân là lực lượng lao động chủ yếu tạo nên sự giàu có trong xã hội hiện đại, là lực lượng xã hội đi đầu trong công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ví vậy, có thể khẳng định giai cấp công nhân là lực lượng hàng đầu bảo đảm cho sự thắng lợi của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Thực tế lịch sử trên thế giới đã chứng minh, khi nào và ở đâu phong trào công nhân vững mạnh, sự lãnh đạo của chính đảng của giai cấp công nhân sáng suốt thì cách mạng xã hội chủ nghĩa giành được thắng lợi, những lực lượng phản động quốc tế bị đẩy lùi. Ở đâu và khi nào phong trào công nhân bị suy yếu, sự lãnh đạo của giai cấp công nhân giảm sút, thiếu sự thống nhất, cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ gặp khó khăn.

Khi nói về vai trò của giai cấp nông dân trong cuộc đấu tranh giành chính quyền của giai cấp công nhân, Mác đã chỉ ra, nếu giai cấp công nhân không thực hiện được bài đồng ca cách mạng với giai cấp nông dân thì bài đơn ca của giai cấp công nhân sẽ trở thành bài ai điều.

Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng vậy, giai cấp công nhân chỉ có thể hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình, khi đại đa số giai cấp nông dân đi theo giai cấp công nhân. Đứng về phương diện kinh tế giai cấp nông dân là lực lượng lao động quan trọng trong xã hội. Đứng về phương diện chính trị - xã hội, giai cấp nông dân là một lực lượng cơ bản tham gia bảo vệ chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân, do vậy: “ Nguyên tắc

cao nhất của chuyên chính vô sản là duy trì khối liên minh giữa giai cấp vô sản và giai cấp nông dân “

Sự tham gia đông đảo của giai cấp nông dân vào cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là điều kiện đảm bảo sự lãnh đạo của đảng cộng sản, là cơ sở xây dựng chính quyền, nhà nước vững mạnh, là yếu tố đảm bảo để mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc.

Trí thức là động lực quan trọng trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình đấu tranh giành chính quyền những người trí thức được giác ngộ lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin là lực lượng quan trọng trong công tác truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào giác ngộ quần chúng nhân dân lao động.

Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, vai trò của đội ngũ trí thức lại càng trở nên quan trọng. Trí thức là những người góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước, là những người chăm lo sức khỏe cho nhân dân; tham gia xây dựng đường lối của đảng, chính sách pháp luật nhà nước và phổ biến, truyền bá chúng đến với nhân dân. Trí thức là những người sáng tạo ra giá trị khoa học kỹ thuật, tiếp thu những thành tựu khoa học trên thế giới áp dụng vào trong cuộc sống, truyền bá vào trong nhân dân.

Trí thức có tầm quan trọng như vậy, do đó Lenin trước đây cũng đã khẳng định: không có trí thức không có chủ nghĩa xã hội.

Ngày nay, trong thời đại khoa học công nghệ, lượng giá trị lao động chất xám ngày càng chiếm tỷ lệ cao trong sản phẩm hàng hóa, thì vai trò động lực của trí thức ngày càng tăng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Ngoài những động lực trên, các tầng lớp nhân dân lao động, khối đại đoàn kết dân tộc, tinh thần yêu nước, truyền thống văn hóa dân tộc. Đường lối các

mạng đúng đắn cũng là những động lực trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

IV. Những biện pháp để tăng cường, củng cố sự lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Với một Đảng cộng sản chân chính thì sự lãnh đạo của Đảng cộng sản chính là sự lãnh đạo của giai cấp. Đảng với giai cấp là thống nhất, nhưng Đảng có trình độ lý luận và tổ chức cao nhất để lãnh đạo cả giai cấp và dân tộc. Đảng đem lại giác ngộ cho toàn giai cấp, sức mạnh đoàn kết, nghị lực cách mạng, trí tuệ và hành động cách mạng của toàn bộ giai cấp, trên cơ sở lôi cuốn tất cả các tầng lớp nhân dân lao động khác và cả dân tộc đứng lên hành động theo đường lối của Đảng nhằm hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình. Vì vậy, để tăng cường và củng cố sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thì chính giai cấp công nhân phải thành lập ra chính Đảng của mình. Trong đó, giai cấp công nhân và chính từng cá nhân mỗi công nhân cần phải thường xuyên vươn lên, trưởng thành về các mặt: tư tưởng, chính trị, lập trường giai cấp, văn hoá, khoa học kỹ thuật, tay nghề... Mặt khác, giai cấp công nhân cần phải liên minh với các giai cấp, tầng lớp khác trong việc xây dựng và bảo vệ thành quả cách mạng và xã hội văn minh.

Ngày nay, trong tiến trình phát triển của lịch sử thế giới ngày càng có nhiều biến động. Vì vậy giai cấp công nhân cần không ngừng giác ngộ lý luận cách mạng, nâng cao cảnh giác trong mọi tình huống; đồng thời cần tổ chức các công tác đối nội và đối ngoại một cách hợp lý, vừa mở rộng quan hệ quốc tế, vừa giao lưu với các tinh hoa văn hoá nhân loại phục vụ xây dựng xã hội mới. Giai cấp công nhân cũng phải có sự đoàn kết nhất trí cao trong quá trình lãnh đạo của mình, tạo sự thống nhất giữa các giai cấp trong xã hội. Bên cạnh đó, giai cấp công nhân cũng cần phải khắc phục mọi khó khăn trong mọi tình hình, không ngừng nâng cao năng lực cả về chuyên môn lẫn văn hoá xã hội.

Chương II. Luận cứ thực tiễn

Giai cấp công nhân Việt Nam là một trong những bộ phận của giai cấp công nhân quốc tế, nhưng do điều kiện ra đời và hoàn cảnh lịch sử nước ta nên nó còn mang những đặc điểm riêng biệt :

Thứ nhất: giai cấp công nhân Việt Nam còn non trẻ, ra đời từ những năm đầu của thế kỷ XX ở một nước nửa thuộc địa phong kiến. Đó là giai cấp thuần nhất về tư tưởng, sớm tập trung về lực lượng, không có tầng lớp công nhân quý tộc, sớm tổ chức được chính Đảng của mình. Giai cấp công nhân Việt Nam được kế thừa truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc, hơn nữa nó lại bị ba tầng áp bức nặng nề nên có tinh thần cách mạng triệt để.

Thứ hai: giai cấp công nhân Việt Nam có mối liên hệ khăng khít, thường xuyên, chặt chẽ với giai cấp công nhân và tầng lớp trí thức. Thứ ba: giai cấp công nhân Việt Nam sớm tiếp thu ánh sáng cách mạng tháng Mười Nga của chủ nghĩa Mác- Lênin, không bị chi phối bởi chủ nghĩa cơ hội, sớm gắn bó với phong trào công nhân Quốc tế. Những đặc điểm trên đây của giai cấp công nhân Việt Nam đã có ảnh hưởng to lớn tới việc thực hiện sứ mệnh lịch sử to lớn của nó là do

Do đặc điểm tập trung, sớm thống nhất cả về tư tưởng, tổ chức, sớm tổ chức được chính Đảng của mình, sớm tiếp thu chủ nghĩa Mác- Lênin nên nó đã nhanh chóng trở thành lực lượng chính trị tiên phong của dân tộc, đã xây dựng được cương lĩnh chính trị và đường lối cách mạng đúng đắn ngay từ buổi đầu, vì vậy luôn giữ vững vai trò độc quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Do có quan hệ mật thiết và gắn bó với giai cấp công nhân và tầng lớp trí thức nên giai cấp công nhân Việt Nam sớm tập hợp, đoàn kết và không ngừng

phát huy sức mạnh của cả dân tộc trên nền tảng liên minh Công- Nông- Trí thức.

Do gắn bó với phong trào công nhân quốc tế và sớm tiếp thu tư tưởng Máclênin nên giai cấp công nhân Việt Nam đã sớm kết hợp và giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc và giai cấp, kết hợp được sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

Do không bị ảnh hưởng của chủ nghĩa cơ hội Quốc tế III nên giai cấp công nhân Việt Nam luôn giữ vững được tinh thần thống nhất về tư tưởng, đoàn kết về tổ chức, vững vàng về chính trị, kiên cường và triệt để trong phong trào đấu tranh cách mạng. Chính vì những lẽ trên nên giai cấp công nhân Việt Nam thông qua chính Đảng của mình đã lãnh đạo nhân dân ta hoàn thành triệt để cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Chính quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử đó đối với dân tộc cũng là sự đóng góp vào phong trào cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân toàn thế giới.

Tuy nhiên do sinh ra và trưởng thành ở nước nông nghiệp lạc hậu. Bị áp bức bóc lột nặng nề nên giai cấp công nhân Việt Nam còn có những hạn chế như: trình độ văn hoá, khoa học kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp chưa cao, tác phong, tập quán, thói quen, tâm lý còn ảnh hưởng nặng nề của người sản xuất nhỏ. Ngày nay giai cấp công nhân Việt Nam đang lãnh đạo nhân dân ta tiến lên sự nghiệp đổi mới đất nước, công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước và thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh. Điều đó đòi hỏi giai cấp công nhân Việt Nam cần khắc phục nhanh chóng những hạn chế của mình, phát triển giai cấp công nhân cả về số lượng, chất lượng, không ngừng nâng cao trình độ tư duy, trình độ tổ chức hoạt động thực tiễn... chỉ có như vậy mới đáp ứng được đòi hỏi của thực tiễn, mới hoàn thành được sứ mệnh đối với dân tộc. Với những đặc điểm như trên nên sứ mệnh lịch sử của

giai cấp công nhân Việt Nam cũng có những nội dung khác so với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới nói chung. Sứ mệnh lịch sử đó được thể hiện trong từng giai đoạn khác nhau của lịch sử.

Trong giai đoạn trước khi giành độc lập cả nước, giai cấp công nhân cùng với toàn dân tộc đứng lên làm cuộc cách mạng dân chủ nhân dân, thông qua đội ngũ tiên phong của mình để giành chính quyền, thiết lập chính quyền nhân dân. Trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân Việt Nam từng bước lãnh đạo quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, từng bước tiến hành xoá bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng quần chúng nhân dân lao động khỏi tình trạng áp bức bất công, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của chủ nghĩa xã hội, phát triển y tế, văn hoá giáo dục...

Đại biểu đại biểu toàn quốc lần thứ IX Đảng cộng sản Việt Nam đặc biệt chú trọng phương hướng xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội chỉ rõ: “Đối với giai cấp công nhân, coi trọng phát triển về số lượng và chất lượng, nâng cao giác ngộ và bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn và nghề nghiệp, thực hiện “tri thức hoá công nhân”, nâng cao năng lực ứng dụng và sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả ngày càng cao, xứng đáng là một lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước và vai trò lãnh đạo cách mạng trong thời kỳ mới

*** Liên hệ bản thân:**

Đối với tôi, đảng cộng sản Việt Nam đóng vai trò rất quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, Đảng là kim chỉ nam cho hành động, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa nhân loại và nắm vững các quy luật khách quan cùng các xu thế thời đại và thực

tiền của đất nước nhằm đề ra cương lĩnh chính trị và đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng, mong muốn của nhân dân. Theo đó, Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, luôn tôn trọng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân và dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, đoàn kết và lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp cách mạng.

Bản thân là một người công dân của đất nước, tôi sẽ không ngừng tự phấn đấu, rèn luyện trong học tập, chuyên môn cũng như thể lực nhằm phát triển bản thân cũng như đóng góp một điều tích cực cho xã hội, thúc đẩy đất nước phát triển vươn lên vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ cũng như tiến bộ xã hội.

C.Kết luận

Tóm lại, từ các phân tích trên về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân cả về lý luận lẫn thực tiễn cho ta thấy một điều không thể phủ nhận rằng: giai cấp công nhân là một giai cấp tiên tiến, có vai trò to lớn trong lịch sử phát triển của thế giới, là một lực lượng xã hội tiên phong trong công cuộc cải tạo khoa học công nghệ vào sản xuất của xã hội. Hiểu được rõ về giai cấp công nhân, đặc biệt là hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một vấn đề hết sức quan trọng trong nhận thức của mỗi chúng ta, giúp ta có những nhận thức đúng đắn đối với các giai cấp trong xã hội nói chung và giai cấp công nhân nói riêng. Qua đó, mỗi cá nhân trong xã hội cần không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm về giai cấp, về nhận thức xã hội để nâng cao tri thức văn hóa của mình. Mặt khác, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một nội dung quan trọng đối với giai cấp công nhân nên nó rất cần được xã hội và nhất là Đảng cộng sản chú trọng, tạo điều kiện hoàn thành một cách tốt nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tài liệu học tập CNXHKKH học viện ngân hàng - khoa lý luận chính trị
2. <https://moet.gov.vn/content/vanban/Lists/VBDH>
3. những điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân-tailieu.vn